

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát.

1. Tên môn: Kinh tế quốc tế nâng cao. 2. Mã môn học: ECON2334.

3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương | <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở | <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức ngành | <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp |

4. Số tín chỉ:

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	2	1	5

II. Thông tin về môn học.

2. Môn học điều kiện:

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1	Môn tiên quyết: không yêu cầu.	
2	Môn học trước: Kinh tế quốc tế.	ECON2323
3	Môn học song hành: không yêu cầu.	

3. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học:

Học xong môn học này, sinh viên có thể:

Mục tiêu môn học	CDR môn học (CLO)	Mô tả CDR
CO.1	CLO.1.1	Hiểu rõ bản chất của quan hệ hội nhập kinh tế quốc tế trong thời đại toàn cầu hóa.
	CLO.1.2	Nhận thức được cơ hội và thách thức trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế cả trên cấp độ hội nhập toàn cầu và hội nhập khu vực.
	CLO.1.3	Am hiểu sâu sắc vai trò tác động của các định chế hợp tác kinh tế quốc tế trong tiến trình toàn cầu hóa và khu vực hóa để tiếp cận quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của các chính thể kinh tế một cách phù hợp.
CO.2	CLO.2.1	Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm trong nghiên cứu quan hệ hội nhập kinh tế quốc tế cho người học.
	CLO.2.2	Có đủ năng lực phân tích và đề ra đối sách (cả ở tầm vĩ mô và vi mô) giúp cho các chính thể kinh tế thích nghi tốt với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa.
	CLO.2.3	Có khả năng nghiên cứu chuyên đề để đề xuất giải pháp hội nhập kinh tế khu vực và toàn cầu cho doanh nghiệp, ngành hàng, địa phương, vùng lãnh thổ và nền kinh tế.
CO.3	CLO.3.1	Đảm bảo tốt tính chuyên cần, tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.
	CLO.3.2	Trên cơ sở đó, nhận thức đúng đắn về tính hai mặt (tích cực và tiêu cực) của vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế.
	CLO.3.3	Và, không bài bác các xu hướng toàn cầu hóa và khu vực hóa một cách cực đoan, mà có thái độ chấp nhận tích cực để tìm cách khai thác tốt nhất các mặt lợi ích, hạn chế đến mức thấp nhất các tác hại của toàn cầu hóa và khu vực hóa, đảm bảo sự phát triển bền vững cho nền kinh tế.

7. Đánh giá môn học:

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
----------------------------	---------------------	------------------	--------------------	----------------

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
Đánh giá quá trình	Thái độ chuyên cần học tập	Sau mỗi buổi học	CLO.2.1, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	10%
Đánh giá quá trình	Tính năng động trong học tập	Sau mỗi buổi học	CLO.2.1, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	10%
Đánh giá quá trình	Rèn luyện kỹ năng thực hành	Sau kết quả thuyết trình của từng nhóm	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	30%
Đánh giá cuối kỳ	Thi trắc nghiệm khách quan	Cuối học kỳ	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3.	50%
Tổng cộng				100%

8. Kế hoạch giảng dạy:

8.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (14 buổi: 10 buổi trên lớp + 4 buổi LMS):

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
1	<p>Chương 1: Xu thế hội nhập kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.</p> <p>1.1. Tính hai mặt của môi trường kinh tế quốc tế trong thời đại mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> Môi trường kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa. Đặc điểm cơ bản của môi trường kinh tế quốc tế ngày nay. Tính hai mặt của môi trường kinh tế quốc tế trong thời đại mới. 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,5					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 1 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>1.2. Dòng chảy của nguồn lực kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nguồn lực kinh tế quốc tế trong thời đại ngày nay. • Qui luật di chuyển nguồn lực kinh tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa. • Đặc điểm của dòng chảy nguồn lực kinh tế quốc tế hiện nay. <p>1.3. Các xu hướng chủ đạo của quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nền tảng của các quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế hiện nay. • Các xu hướng hợp tác kinh tế quốc tế chủ đạo của thời đại. • Yêu cầu khách quan phải mở rộng mục tiêu hợp tác quốc tế. 											bài giảng.
2	<p>Chương 2: Lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.</p> <p>2.1. Yêu cầu xem xét lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế đa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế song phương. • Sự hạn chế khi đánh giá lợi thế so sánh theo quan hệ song phương. • Yêu cầu xem xét lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế đa phương. <p>2.2. Lợi thế so sánh theo quan điểm cổ điển.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lợi thế so sánh trong mô hình hai quốc gia, hai sản phẩm (của David Ricardo). 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,0	Hướng dẫn nội dung phân tích các mô hình đánh giá lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.	0,5			Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 2 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<ul style="list-style-type: none"> Lợi thế so sánh trong mô hình nhiều quốc gia, nhiều sản phẩm (của Béla Balassa). Ứng dụng các mô hình đánh giá lợi thế so sánh cổ điển. <p>2.3. Lợi thế so sánh theo quan điểm hiện đại.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lợi thế so sánh theo mô hình của Đại học Stanford – Hoa Kỳ. Mô hình đàn nhạn bay (<i>The Flying Geese Model</i>). Ứng dụng các mô hình đánh giá lợi thế so sánh hiện đại. 											
3	Thực hành kỹ năng phân tích các mô hình đánh giá lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	5					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	4		
4	Chương 3: Cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế. 3.1. Yêu cầu khách quan phải nghiên cứu lợi thế cạnh tranh quốc gia. <ul style="list-style-type: none"> Khái niệm cơ bản về lợi thế cạnh tranh quốc gia. Biểu hiện cụ thể của lợi thế cạnh tranh quốc gia. Ý nghĩa của việc nghiên cứu lợi thế cạnh tranh quốc gia. 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,0	Hướng dẫn nội dung phân tích các mô hình đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế	0,5			Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tinh năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 3 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>3.2. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm năng lực cạnh tranh quốc gia. • Các yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia. • Yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế. <p>3.3. Đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá theo mô hình kim cương của Michael Porter. • Mô hình của Diễn đàn kinh tế thế giới (<i>World Economic Forum – WEF</i>). • Ứng dụng kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia. 						quốc tế.					đính kèm bài giảng.
5	Thực hành kỹ năng kỹ năng phân tích các mô hình đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	5					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	4		
6	Chương 4: Cơ hội và thách thức trong hội nhập kinh tế toàn cầu. 4.1. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế toàn cầu. <ul style="list-style-type: none">• Khái niệm hội nhập kinh tế toàn cầu.	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3,	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh	4,5					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính	Xem nội dung chương 4 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế</i>

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<ul style="list-style-type: none"> Những nội dung cơ bản của hội nhập kinh tế toàn cầu. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế toàn cầu. <p>4.2. Cơ hội và thách thức của các quốc gia trong hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cơ hội của các quốc gia khi hội nhập kinh tế toàn cầu. Thách thức các quốc gia gặp phải khi hội nhập kinh tế toàn cầu. Đối sách trước cơ hội và thách thức khi hội nhập kinh tế toàn cầu. <p>4.3. Các định chế hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống Bretton Woods. Hệ thống Liên Hiệp Quốc. Hệ thống GATT/WTO. Luật lệ phổ biến của hệ thống WTO. Hội nhập kinh tế toàn cầu đối với các nước đang phát triển. 	CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	nhóm để nghiên cứu tiểu luận.		viên.						năng động trong học tập của sinh viên.	<i>nâng cao.</i> Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
7	<p><u>Chương 5: Cơ hội và thách thức trong hội nhập kinh tế khu vực.</u></p> <p>5.1. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế khu vực.</p> <ul style="list-style-type: none"> Khái niệm hội nhập kinh tế khu vực. Những nội dung cơ bản của hội nhập kinh tế khu vực. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế khu vực. <p>5.2. Cơ hội và thách thức của các quốc gia</p>	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,0	Hướng dẫn nội dung phân tích cơ hội và thách thức trong các cấp độ hội nhập kinh tế quốc tế.	0,5			Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 5 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao.</i> Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>trong hội nhập kinh tế khu vực.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cơ hội của các quốc gia khi hội nhập kinh tế khu vực. Thách thức các quốc gia gặp phải khi hội nhập kinh tế khu vực. Đối sách trước cơ hội và thách thức khi hội nhập kinh tế khu vực. <p>5.3. Các định chế hội nhập kinh tế khu vực.</p> <ul style="list-style-type: none"> Định chế hội nhập khu vực cấp thấp. Định chế hội nhập khu vực cấp cao. Các định chế bổ sung để phát huy hiệu quả hội nhập khu vực. Hội nhập kinh tế khu vực đối với các nước đang phát triển. 											đính kèm bài giảng.
8	Thực hành kỹ năng kỹ năng phân tích cơ hội và thách thức trong các cấp độ hội nhập kinh tế quốc tế.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	5					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	4		
9	Chương 6: Khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới. 6.1. Khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới. <ul style="list-style-type: none"> Bản chất của khủng hoảng kinh tế. Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa. Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới. 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2,	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,5					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của	Xem nội dung chương 6 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>6.2. Bàn về cái gọi là “<i>chủ nghĩa bảo hộ mới</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none"> Xuất xứ và nguyên nhân của chủ nghĩa bảo hộ mới. Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới. Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới. <p>6.3. Đối sách với khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đối sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa. Đối sách với chủ nghĩa bảo hộ mới. Liên kết đối phó khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới. 	CLO.3.3.									sinh viên.	quan trọng phụ lục đính kèm bài giảng.
10	<p>Chương 7: Cải cách kinh tế và phát triển bền vững.</p> <p>7.1. Yêu cầu cải cách kinh tế trong hội nhập quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tính chất “<i>tinh</i>” tương đối của chính sách kinh tế. Bản chất “<i>động</i>” tuyệt đối của môi trường kinh tế quốc tế. Yêu cầu cải cách kinh tế trong hội nhập quốc tế. <p>7.2. Những vấn đề căn bản của chính sách cải cách kinh tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cải cách kinh tế ở tầm vĩ mô. Cải cách kinh tế ở tầm vi mô. 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	7	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	4,5	Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích những biến động trong môi trường kinh tế quốc tế và vấn đề đàm bảo phát triển bền vững.				Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 7 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS				
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết			
	<ul style="list-style-type: none"> • Đồng bộ hóa các chính sách cải cách kinh tế. • Tạo lập môi trường thuận lợi cho tiến trình cải cách kinh tế. <p>7.3. Gắn liền cải cách kinh tế với phát triển bền vững.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm phát triển bền vững. • Yêu cầu phải gắn liền cải cách kinh tế với phát triển bền vững. • Nội dung kết hợp cải cách kinh tế với phát triển bền vững. 												
11	Thực hành kỹ năng kỹ phân tích những biến động trong môi trường kinh tế quốc tế và vấn đề đảm bảo phát triển bền vững.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	5						Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	3		
12	Thuyết trình: Nhóm đề tài 1 & 2.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	7			Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	4,5				Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
13	Thuyết trình: Nhóm đề tài 3 & 4.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3,	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản	7			Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo	4,5				Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét,	

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS				
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết			
		CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	thuyết trình.					luận của lớp.				đánh giá kết quả của từng nhóm.	
14	Thuyết trình: Nhóm đề tài 3 & 4.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	7				Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	4,5			Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
	Tổng cộng			90		30			15	15			

8.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (20 buổi: 15 buổi trên lớp + 5 buổi LMS):

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
1	<p>Chương 1: Xu thế hội nhập kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.</p> <p>1.1. Tính hai mặt của môi trường kinh tế quốc tế trong thời đại mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> Môi trường kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa. Đặc điểm cơ bản của môi trường kinh tế quốc tế ngày nay. Tính hai mặt của môi trường kinh tế 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 1 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>quốc tế trong thời đại mới.</p> <p>1.2. Dòng chảy của nguồn lực kinh tế quốc tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nguồn lực kinh tế quốc tế trong thời đại ngày nay. • Qui luật di chuyển nguồn lực kinh tế trong kỷ nguyên toàn cầu hóa. • Đặc điểm của dòng chảy nguồn lực kinh tế quốc tế hiện nay. <p>1.3. Các xu hướng chủ đạo của quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế hiện nay.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nền tảng của các quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế hiện nay. • Các xu hướng hợp tác kinh tế quốc tế chủ đạo của thời đại. • Yêu cầu khách quan phải mở rộng mục tiêu hợp tác quốc tế. 										phụ lục đính kèm bài giảng.	
2	<p>Chương 2: Lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.</p> <p>2.1. Yêu cầu xem xét lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế đa phương.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế song phương. • Sự hạn chế khi đánh giá lợi thế so sánh theo quan hệ song phương. • Yêu cầu xem xét lợi thế so sánh theo quan hệ kinh tế đa phương. <p>2.2. Lợi thế so sánh theo quan điểm cổ điển.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lợi thế so sánh trong mô hình hai 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 2 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>quốc gia, hai sản phẩm (của David Ricardo).</p> <ul style="list-style-type: none"> Lợi thế so sánh trong mô hình nhiều quốc gia, nhiều sản phẩm (của Béla Balassa). Ứng dụng các mô hình đánh giá lợi thế so sánh cổ điển. 											
3	<p>2.3. Lợi thế so sánh theo quan điểm hiện đại.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lợi thế so sánh theo mô hình của Đại học Stanford – Hoa Kỳ. Mô hình đàn nhạn bay (<i>The Flying Geese Model</i>). Ứng dụng các mô hình đánh giá lợi thế so sánh hiện đại. <p><i>Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích các mô hình đánh giá lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.</i></p>	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 2 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
4	Thực hành kỹ năng phân tích các mô hình đánh giá lợi thế so sánh trong quan hệ kinh tế đa phương.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	3					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	3		
5	<p>Chương 3: Cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <p>3.1. Yêu cầu khách quan phải nghiên cứu lợi thế cạnh tranh quốc gia.</p>	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3,	Sinh viên đọc trước nội dung bài học;	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ	Xem nội dung chương 3 bài giảng

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm cơ bản về lợi thế cạnh tranh quốc gia. • Biểu hiện cụ thể của lợi thế cạnh tranh quốc gia. • Ý nghĩa của việc nghiên cứu lợi thế cạnh tranh quốc gia. <p>3.2. Nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm năng lực cạnh tranh quốc gia. • Các yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh quốc gia. • Yêu cầu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế. 	CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.		thắc mắc của sinh viên.						chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	<i>Kinh tế quốc tế nâng cao.</i> Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
6	<p>3.3. Đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đánh giá theo mô hình kim cương của Michael Porter. • Mô hình của Diễn đàn kinh tế thế giới (<i>World Economic Forum – WEF</i>). • Ứng dụng kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia. <p><i>Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích các mô hình đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.</i></p>	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 3 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao.</i> Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
7	Thực hành kỹ năng phân tích các mô hình đánh giá năng lực cạnh tranh quốc gia trong hội nhập kinh tế quốc tế.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3,	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi	3					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS	3		

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
		CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	trên LMS.							về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.		
8	<p>Chương 4: Cơ hội và thách thức trong hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <p>4.1. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm hội nhập kinh tế toàn cầu. • Những nội dung cơ bản của hội nhập kinh tế toàn cầu. • Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế toàn cầu. <p>4.2. Cơ hội và thách thức của các quốc gia trong hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ hội của các quốc gia khi hội nhập kinh tế toàn cầu. • Thách thức các quốc gia gặp phải khi hội nhập kinh tế toàn cầu. • Đối sách trước cơ hội và thách thức khi hội nhập kinh tế toàn cầu. <p>4.3. Các định chế hội nhập kinh tế toàn cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống Bretton Woods. • Hệ thống Liên Hiệp Quốc. • Hệ thống GATT/WTO. • Luật lệ phổ biến của hệ thống WTO. • Hội nhập kinh tế toàn cầu đối với 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 4 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	các nước đang phát triển. <i>Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích cơ hội và thách thức trong cấp độ hội nhập kinh tế toàn cầu.</i>											
9	Thực hành kỹ năng phân tích cơ hội và thách thức trong cấp độ hội nhập kinh tế toàn cầu.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	3						Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	3	
10	Chương 5: Cơ hội và thách thức trong hội nhập kinh tế khu vực. 5.1. Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế khu vực. <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm hội nhập kinh tế khu vực. • Những nội dung cơ bản của hội nhập kinh tế khu vực. • Tính tất yếu khách quan của hội nhập kinh tế khu vực. 5.2. Cơ hội và thách thức của các quốc gia trong hội nhập kinh tế khu vực. <ul style="list-style-type: none"> • Cơ hội của các quốc gia khi hội nhập kinh tế khu vực. • Thách thức các quốc gia gặp phải khi hội nhập kinh tế khu vực. • Đối sách trước cơ hội và thách thức khi hội nhập kinh tế khu vực. 5.3. Các định chế hội nhập kinh tế khu vực.	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 5 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<ul style="list-style-type: none"> • Định chế hội nhập khu vực cấp thấp. • Định chế hội nhập khu vực cấp cao. • Các định chế bổ sung để phát huy hiệu quả hội nhập khu vực. • Hội nhập kinh tế khu vực đối với các nước đang phát triển. <p><i>Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích cơ hội và thách thức trong cấp độ hội nhập kinh tế khu vực.</i></p>											
11	Thực hành kỹ năng kỹ năng phân tích cơ hội và thách thức trong cấp độ hội nhập kinh tế khu vực.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	3						Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	3	
12	<p>Chương 6: Khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.</p> <p>6.1. Khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bản chất của khủng hoảng kinh tế. • Đặc trưng của hệ thống kinh tế thời đại toàn cầu hóa. • Tác động của khủng hoảng kinh tế trong thời đại mới. <p>6.2. Bàn về cái gọi là “chủ nghĩa bảo hộ mới”.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Xuất xứ và nguyên nhân của chủ 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 6 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	<p>nghĩa bảo hộ mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> Những biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mới. Tác động của chủ nghĩa bảo hộ mới trong nền kinh tế thế giới. <p>6.3. Đối sách với khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới.</p> <ul style="list-style-type: none"> Đối sách với khủng hoảng kinh tế thời đại toàn cầu hóa. Đối sách với chủ nghĩa bảo hộ mới. Liên kết đối phó khủng hoảng kinh tế và chủ nghĩa bảo hộ mới. 											
13	<p>Chương 7: Cải cách kinh tế và phát triển bền vững.</p> <p>7.1. Yêu cầu cải cách kinh tế trong hội nhập quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tính chất “tinh” tương đối của chính sách kinh tế. Bản chất “động” tuyệt đối của môi trường kinh tế quốc tế. Yêu cầu cải cách kinh tế trong hội nhập quốc tế. <p>7.2. Những vấn đề căn bản của chính sách cải cách kinh tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> Cải cách kinh tế ở tầm vĩ mô. Cải cách kinh tế ở tầm vi mô. Đồng bộ hóa các chính sách cải cách kinh tế. Tạo lập môi trường thuận lợi cho 	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 7 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS			
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết		
	tiến trình cải cách kinh tế.											
14	<p>7.3. Gắn liền cải cách kinh tế với phát triển bền vững.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khái niệm phát triển bền vững. • Yêu cầu phải gắn liền cải cách kinh tế với phát triển bền vững. • Nội dung kết hợp cải cách kinh tế với phát triển bền vững. <p><i>Kết hợp hướng dẫn nội dung phân tích những biến động trong môi trường kinh tế quốc tế và vấn đề đảm bảo phát triển bền vững.</i></p>	CLO.1.1, CLO.1.2, CLO.1.3, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Sinh viên đọc trước nội dung bài học; Phối hợp làm việc nhóm để nghiên cứu tiểu luận.	5	Giảng viên thuyết giảng và giải đáp thắc mắc của sinh viên.	3					Cuối buổi học giảng viên nhận xét thái độ chuyên cần và tính năng động trong học tập của sinh viên.	Xem nội dung chương 7 bài giảng <i>Kinh tế quốc tế nâng cao</i> . Đọc thêm tài liệu liên quan trong phụ lục đính kèm bài giảng.
15	Thực hành kỹ năng kỹ năng phân tích những biến động trong môi trường kinh tế quốc tế và vấn đề đảm bảo phát triển bền vững.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Ôn bài, chuẩn bị nội dung trao đổi trên LMS.	3					Trao đổi trực tuyến trên hệ thống LMS về nội dung phân tích đã được hướng dẫn.	3		
16	Thuyết trình: Nhóm đề tài 1.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	5			Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	3			Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
17	Thuyết trình: Nhóm đề tài 2.	CLO.2.1, CLO.2.2,	Nghiên cứu viết tiểu	5			Thuyết trình tiểu	3			Giảng viên giải đáp	

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
			Học tại nhà		Học trên lớp		Thực hành trên lớp		Thực hành trên LMS				
			Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết	Công việc	Số tiết			
		CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.					luận và chủ trì thảo luận của lớp.				thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
18	Thuyết trình: Nhóm đề tài 3.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	5				Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	3			Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
19	Thuyết trình: Nhóm đề tài 4.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	5				Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	3			Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
20	Thuyết trình: Nhóm đề tài 5.	CLO.2.1, CLO.2.2, CLO.2.3, CLO.3.1, CLO.3.2, CLO.3.3.	Nghiên cứu viết tiểu luận, chuẩn bị kịch bản thuyết trình.	5				Thuyết trình tiểu luận và chủ trì thảo luận của lớp.	3			Giảng viên giải đáp thắc mắc, nhận xét, đánh giá kết quả của từng nhóm.	
	Tổng cộng			90			30		15		15		

Ghi chú: Danh mục đề tài tiểu luận (sẽ được thay đổi, bổ sung hàng năm để đảm bảo tính thời sự của bối cảnh nghiên cứu).

- (1) Tìm hiểu Hiệp định nông nghiệp (AoA) của WTO.
- (2) Tìm hiểu Hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) của WTO.
- (3) Tìm hiểu Hiệp định chống bán phá giá (Anti Dumping) của WTO.
- (4) Tìm hiểu Hiệp định về tài trợ và các biện pháp chống tài trợ (Subsidies and Countervailing Measures) của WTO.
- (5) Đánh giá cơ hội và thách thức của Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC).
- (6) Đánh giá cơ hội và thách thức của Việt Nam trong khu mậu dịch tự do ASEAN – Trung Quốc.

9. Quy định của môn học:

- Quy định về tham gia trên LMS: sinh viên tham gia tích cực và có nhiều ý kiến thể hiện tính năng động, sáng tạo sẽ được cộng thêm điểm quá trình.
- Các diễn đàn của lớp chỉ dành cho mục đích học tập, sinh viên không được thảo luận những nội dung ngoài môn học gây ảnh hưởng tiêu cực đến lớp học và nhà trường. Khi tham gia diễn đàn, sinh viên phải luôn có thái độ trung thực, hòa nhã, lịch sự, tôn trọng người khác...
- Quy định về kiểm tra, đánh giá môn học: tất cả sinh viên phải tham gia vào các nhóm học tập, phối hợp làm việc theo sự phân công của nhóm trưởng và kiểm tra chéo lẫn nhau để đánh giá về thái độ chuyên cần và tính năng động sáng tạo trong học tập, nếu không sẽ không được chấm điểm quá trình. Điểm đánh giá kết quả nghiên cứu tiểu luận và thuyết trình, về nguyên tắc, tất cả thành viên cùng một nhóm sẽ được điểm như nhau, trừ khi có đề nghị khác (trừ điểm chuyên cần của những thành viên không tích cực) được sự đồng thuận của cả nhóm.
- Nội quy lớp học: tuân thủ quy định của cơ sở đào tạo và qui chế của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

NGUYỄN VĂN SƠN